

Số: 217/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 219/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Nguyên đơn là anh Phạm Văn H có đơn khởi kiện yêu cầu xác định cháu Phạm Trần Nhật H, sinh ngày 14/12/2011 và cháu Phạm Trần Khánh P, sinh ngày 08/12/2017 là con đẻ của anh Phạm Văn H. Chị Trần Thị H là mẹ của cháu H và cháu P cùng với anh Phạm Văn H đã xuất trình tại Tòa án các Kết quả phân tích ADN số: 7701.1.VCJ/26/ADN và số: 7701.2.VCJ/26/ADN cùng ngày 10/3/2026 tại Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng Công nghệ Vietscare với nội dung xác định anh Phạm Văn H và các cháu Phạm Trần Nhật H và Phạm Trần Khánh P có quan hệ huyết thống cha – con. Chị Trần Thị H và anh Phạm Văn H cùng xác nhận cháu Phạm Trần Nhật H và Phạm Trần Khánh P là con của anh Phạm Văn H. Các cháu H và cháu P cũng có ý kiến đề nghị xác nhận anh H là cha của các cháu.

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm: 1975;

Căn cước công dân số: 001075014420;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn S, xã Đ, thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1982;

Căn cước công dân số: 001182002084;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn T, xã B, thành phố Hà

Nội;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận cháu Phạm Trần Nhật H, sinh ngày 14/12/2011 và cháu Phạm Trần Khánh P, sinh ngày 08/12/2017 là con của anh Phạm Văn H.

Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho anh Phạm Văn H và chị Trần Thị H. Hoàn trả anh Phạm Văn H số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh H đã nộp theo Biên lai ký hiệu BLTU/26E, số: 0006535 ngày 19 tháng 3 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND KV 9 – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thu Hường